

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2020/HS-ST**

Ngày 09/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2020, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/QĐXXST– HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Huỳnh Nam Q;** sinh năm 1966 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 513 KP. MP, TT. ML, CT-KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Kim C (chết) và bà Đặng Thị N (chết); Vợ tên Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự:

Tuy nhiên:

- Vào năm 2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo 7.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2000/HS-ST ngày 23/11/2000, đã xóa án tích.

- Vào năm 2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Đánh bạc”, tại bản án số: 60/HSST ngày 27/07/2004, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông **Nguyễn Du** - Luật sư, Văn phòng Luật sư Ngọc Du—thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt)

Người bị hại: Bà **Huỳnh Nữ H**, sinh năm 1962 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, huyện CT-KG

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Huỳnh Đông K**, sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: Số 508, KP. MP, TT. ML, CT-KG

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, huyện CT-KG

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 5 năm 2020 Huỳnh Nam Q, đi đến nhà của bà Huỳnh Nữ H sinh năm 1962, cư trú tại khu phố MP, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh Kiên Giang (là chị ruột của Q) để tìm vợ của Q. Khi đến đây thì thấy nhà bà H đóng cửa hàng rào nên Q dùng chân đạp làm cửa hàng rào mở ra, Q đi vào cửa chính nhà bà H, lúc này nhà bà H vẫn còn đang đóng cửa nên Q dùng tay và chân đạp cửa để vô nhà nhưng không được nghe tiếng động bà H đi ra, từ trong nhà bà H thấy Q và nói báo Công an.

Khi Q nghe bà H nói báo Công an Q liền tức giận chạy ra ngoài Quốc lộ 61 lấy 01 cục đá loại đá thêm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm chạy vào đập vào cánh cửa chính, làm hư hỏng 02 cánh cửa chính nhà trước được làm bằng gỗ và kính, loại gỗ Hương thuộc nhóm 01 có kích thước cao 2,6m x rộng 0,68m x dày 4,4cm. Trong đó có 01 cánh bên trái từ trước nhìn vào bị bể 01 kính cường lực có kích thước 1,32m x 0,17cm loại kính 1,3cm đồng thời bị bung hở 01 cây nẹp gỗ, loại gỗ Hương (thuộc nhóm 01) có kích thước 1,32m x 3,5cm và 01 cánh cửa bên phải từ trước nhìn vào bị nứt vỡ, 01 thanh đồ có kích thước cao 2,6m x rộng 0,68m x dày 4,4cm và hư 01 cái ổ khóa nhãn hiệu Faber được gắn trên cánh cửa

bên trái từ trước nhìn vào; 02 tấm gạch lát nền bị bể có kích thước 80cm x 80cm x 1,5cm. Sau đó Q bị mọi người trong nhà bà H bắt giữ giao cho Công an.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng: 01 cục đá thêm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm; 01 đoạn chỉ nẹp dài 0,17cm; 03 mẫu kính cường lực.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐTĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:

- 01 cây chỉ nẹp gỗ có kích thước 1,32m x 3,5cm gỗ hương nhóm 01 có giá 41.700 đồng.

- 01 thanh đồ có kích thước cao 2,6m x rộng 0,68m x dày 4,4cm loại gỗ hương nhóm 01 có giá 2.826.000 đồng.

- 01 cái ổ khóa nhãn hiệu Faber có giá 996.300 đồng.

- 02 tấm gạch lát nền có kích thước 80cm x 80cm x 1,5cm có giá 276.000 đồng.

- 01 thanh khung gỗ (khung bao cửa) mép trên 2 cánh cửa có kích thước chiều dài 2,36m x rộng 20cm x dày 5,5cm loại gỗ Cẩm xe có giá 519.000 đồng

- 01 kính cường lực có kích thước 1,32m x 0,17cm loại kính 1,2 cm có giá 100.980 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 4.759.980 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y số: 150/2020/KLGD ngày 01/7/2020 về Tâm thần theo chung cầu, kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác (F16.17 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Tại công văn số: 150.0 /PYTT ngày 01/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận về việc năng lực trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cục đá thêm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 đoạn chỉ nẹp dài 0,17cm; 03 mẫu kính cường lực, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Huỳnh Nữ H không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường đối với tài sản gây thiệt hại nên không xem xét.

**Tại bản cáo trạng số:** 48/CT-VKS-CT ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Nam Q về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Nam Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm q, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Nam Q** từ 09 đến 12 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cục đá thềm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm; 01 đoạn chỉ nẹp dài 0,17cm và 03 mẫu kính cường lực.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

**Ông Nguyễn Du** – Luật sư, Văn phòng luật sư Ngọc Du–thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên Luật sư hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát.

- Về phần hình phạt cũng mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; tại phiên tòa hôm nay tuy người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng bị cáo cũng vẫn có thiện chí xin bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù cũng đủ thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung gì thêm về quan điểm bào chữa của Luật sư.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 12/5/2020 Huỳnh Nam Q đi đến nhà bà Huỳnh Nữ H trú tại khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để tìm bà Nguyễn Thị Đ (là vợ của Q). Khi đến nơi, Q thấy nhà bà H đóng cửa nên Q dùng tay và chân đập cửa để vô nhà nhưng không được, nghe tiếng động bà H đi ra thì nhìn thấy Q nên bà H nói sẽ báo Công an. Bà H vừa dứt lời Q liền chạy ra ngoài lấy 01 cục đá thêm chạy vào đập cánh cửa. Hậu quả làm hư 02 cánh cửa chính, ổ khóa, gạch lát nền, thanh gỗ và miếng kính cường lực nhà bà H. Theo kết quả định giá thì các tài sản mà Q cố ý làm hư hỏng có giá trị là 4.759.980 đồng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự thì “*Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, việc bị cáo dùng đá để đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của bị hại và do tài sản mà bị cáo làm hư hỏng có giá trị 4.759.980 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo biết được việc dùng đá thêm để đập phá tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và có thể sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu như cố ý vi phạm. Thế nhưng chỉ vì tức giận việc bà H đòi báo Công an khi bị cáo dùng chân đập cửa nhà bà H mà bị

cáo không tìm chế được con tức giận liền chạy ra lộ lượm cục đá ném quay lại đập phá cửa chính nhà bà H, hậu quả làm hư hỏng 02 cánh cửa chính, ổ khóa cửa, gạch lát nền, thanh gỗ và miếng kính cường lực, gây thiệt hại đến 4.759.980 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tài sản của người khác, gây bất bình cho quần chúng nhân dân. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên qua hồ sơ thể hiện thì vào năm 2000 và năm 2004 bị cáo đã từng bị Tòa án tuyên phạt về các tội “Đánh bạc và Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tuy các tiền án trên đều đã được xóa án tích nhưng qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là thỏa đáng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; khi phạm tội bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là phù hợp.

Ngoài ra, trong quá trình xét xử bị cáo nêu ý kiến là bị cáo sẽ khắc phục hậu quả cho người bị hại với số tiền 4.759.980 đồng. Tuy nhiên, HĐXX nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố và trước giờ xét xử bị cáo không nộp tiền khắc phục hậu quả cho đến khi phiên tòa đang xét xử thì bị cáo mới có ý kiến xin khắc phục cho bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay người bị hại bà Huỳnh Nữ H có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc bị cáo bồi thường cho bị hại không thực hiện được. Do đó, HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là “Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Xét đề nghị của ông Nguyễn Du – Luật sư, Văn phòng luật sư Ngọc Du – thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, HĐXX nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hung hãn và xem thường pháp luật vì giữa bị cáo với bị hại là chị em ruột không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại

cố ý phá hại tài sản của bị hại, đồng thời cho thấy bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tuy đều đã được xóa án tích nhưng qua đây phần nào cũng thể hiện nhân thân xấu của bị cáo. Do đó, nếu xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù giam thì sẽ không đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1 Do người bị hại bà Huỳnh Nữ H có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn cũng như trong hồ sơ có thể hiện rõ là bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho bà nên HĐXX không xem xét.

7.2 Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với anh Huỳnh Đông K nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cục đá thêm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và 01 đoạn chỉ nẹp dài 0,17cm; 03 mẫu kính cường lực đã thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm q, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nam Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Nam Q 09** (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/5/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cục đá thêm có kích thước 60cm x 24cm x 7cm; 01 đoạn chỉ nẹp dài 0,17cm và 03 mẫu kính cường lực.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 26/QĐ-VKSCT ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Nam Q phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và NLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**